



**MANUAL BOOK/BUKU PETUNJUK/Sách hướng dẫn/หนังสือคู่มือ**

**Central Water Purifier Vitopure S2-2T, Vitopure S2-3T  
Central Softener Vitopure S3-2T, Vitopure S3-3T**



**Vitopure S2 Central Water Purifier**



**Vitopure S3 Central Water Softener**

**EN  
ID  
VN  
TH**

**THIS IS A MULTI-LANGUAGE MANUAL WITH EN/ID/VN/TH AVAILABLE,  
PLEASE REFER TO IT ACCORDING TO YOUR NEEDS!**

**Ini adalah manual multi-bahasa, silakan lihat sesuai dengan kebutuhan Anda!**

**Đây là sách hướng dẫn đa ngôn ngữ, vui lòng tham khảo theo nhu cầu của bạn!**

**นี่คือคู่มือหลายภาษา โปรดดูคู่มือนี้ตามความต้องการของคุณ!**

# VIESSMANN

## VITOPURE

### SỔ TAY HƯỚNG DẪN

Máy lọc nước trung tâm Vitopure S2-2T, Vitopure S2-3T  
Máy làm mềm nước trung tâm Vitopure S3-2T, Vitopure S3-3T

VN



Máy lọc nước trung tâm  
Vitopure S2



Máy làm mềm nước trung tâm  
Vitopure S3

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi lắp đặt, sử dụng và bảo trì sản phẩm này.

## MẸO AN TOÀN

Vui lòng tuân thủ nghiêm ngặt các mẹo an toàn này để tránh nguy cơ bị điện giật, thương tích, hỏa hoạn, tử vong và thiệt hại về tài sản.



### Nguy hiểm

Sản phẩm tiềm ẩn nguy cơ gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong cao.



### Cảnh báo

Sản phẩm tiềm ẩn nguy cơ gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



### Lưu ý

Sản phẩm tiềm ẩn nguy cơ gây thương tích nhẹ hoặc thiệt hại về tài sản.



Biểu tượng này nhắc nhở người dùng về các bước vận hành bị cấm.



Biểu tượng này nhắc nhở người dùng về các bước vận hành phải tuân theo để vận hành sản phẩm một cách an toàn.



### LƯU Ý



### LƯU Ý

VN

## Nhóm mục tiêu

Sổ tay hướng dẫn này chỉ dành cho các chuyên gia được chỉ định. Lỗi chạy đầu tiên phải được tiến hành bởi thợ lắp đặt thiết bị hoặc các chuyên gia được chỉ định.

## Quy tắc và quy định cần tuân thủ khi lắp đặt

- Quy định quốc gia về lắp đặt
- Quy định về bảo vệ an toàn khỏi tai nạn
- Quy định về bảo vệ môi trường



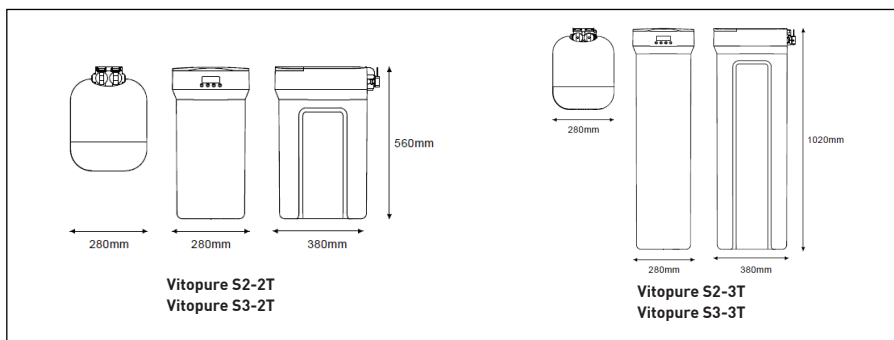
### LƯU Ý

- Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt; nếu không, có thể bị điện giật. Không sử dụng nguồn điện vượt quá giá trị quy định của bộ nguồn hoặc thiết bị kết nối. Chỉ sử dụng nguồn điện xoay chiều 220V. Sử dụng ổ cắm đã nâng hoặc thiết bị vượt quá giá trị quy định có thể gây ra quá nhiệt và hỏa hoạn.
- Không làm hỏng dây nguồn và bộ đổi nguồn. Sử dụng dây nguồn và bộ đổi nguồn bị hỏng có thể gây điện giật, đoản mạch hoặc hỏa hoạn. Không bó dây nguồn khi đang sử dụng thiết bị.
- Khi rút phích cắm của bộ đổi nguồn, hãy cầm phích cắm bằng tay chứ không được kéo dây nguồn. Việc kéo dây nguồn trực tiếp có thể gây đoản mạch hoặc làm hỏng dây nguồn, dẫn đến hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Không cắt, sửa, làm biến dạng, xoắn và kéo dây nguồn quá mức hoặc đặt vật nặng lên dây nguồn và ổ cắm.
- Trước khi khởi động thiết bị, hãy cầm hoàn toàn phích cắm của bộ đổi nguồn vào ổ điện. Phích cắm bị hờ có thể gây ra điện giật, quá nhiệt, hoặc thậm chí là hỏa hoạn.
- Không sử dụng phích cắm của bộ đổi nguồn bị hỏng hoặc ổ điện bị lỏng.
- Thường xuyên vệ sinh phích cắm của bộ đổi nguồn. Nếu có bụi tích tụ trên phích cắm, đồ ẩm từ bụi có thể làm hỏng phần cách điện của phích cắm và gây ra hỏa hoạn.
- Tháo bộ đổi nguồn nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài.

## Lưu ý khi lắp đặt, bảo trì và sử dụng

- Thiết bị phù hợp với nguồn nước máy thành phố.
- Không kết nối thiết bị với nguồn nước không an toàn hoặc không rõ nguồn gốc để lọc.
- Thiết bị dùng để lọc thô nước máy và nước đã qua xử lý không dùng để uống trực tiếp.
- Nhiệt độ nước khi làm việc là 4°C-39°C. Không lắp thiết bị trên đường ống dẫn nước nóng.
- Nên lắp đặt van bảo trì giữa thiết bị và đồng hồ đo nước chính, cũng như giữa thiết bị và thiết bị thêm vào phía sau.
- Cần có đủ không gian để lắp đặt và thao tác trong quá trình lắp đặt.
- Khi lắp đặt, phải tránh xa các chất hoặc khí có tính axit và kiềm để tránh bị ăn mòn.
- Nếu bắt buộc phải lắp đặt thiết bị ngoài trời thì nên xây dựng phòng chứa thiết bị để tránh tiếp xúc với nắng, mưa, tuyết và các hư hỏng khác.
- Thiết bị và phụ kiện kết nối phải được cách nhiệt ở những khu vực lạnh để tránh hỏng hóc.
- Đóng van nước chính khi không sử dụng thiết bị trong thời gian dài hoặc khi người dùng vắng nhà.
- Rút phích cắm của bộ đổi nguồn khi không sử dụng thiết bị trong thời gian dài hoặc khi người dùng vắng nhà.
- Mở từ từ van nước chính để tiếp tục sử dụng thiết bị sau khoảng thời gian dài không hoạt động. Xả nước thải và rửa thiết bị một lần trước khi sử dụng lại.
- Các phụ tùng thay thế và bộ phận bị hao mòn không tương thích với thiết bị hoặc không được kiểm định có thể ảnh hưởng đến chức năng của thiết bị.
- Việc lắp đặt các bộ phận không hợp lệ hoặc thay đổi hoặc sửa đổi thiết bị trái phép có thể ảnh hưởng đến an toàn vận hành và giảm phạm vi bảo hành toàn diện của sản phẩm.
- Khi thay thế bất kỳ bộ phận nào, chỉ được phép sử dụng các bộ phận chính hãng của Viessmann hoặc các phụ tùng thay thế đã được Viessmann phê duyệt.
- Việc sửa chữa các bộ phận có tính năng an toàn có thể ảnh hưởng đến khả năng vận hành an toàn của thiết bị. Các bộ phận bị lỗi phải được thay thế bằng các bộ phận chính hãng của Viessmann.

## MÔ TẢ SẢN PHẨM



## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

### Vitopure S2-2T/Vitopure S2-3T

Lắp đặt thiết bị sau đồng hồ đo nước sinh hoạt. Nguồn nước đầu vào được lọc sạch tinh khiết qua lớp vật liệu lọc nước KDF tích hợp sẵn và than hoạt tính gáo dừa. Hệ thống điều khiển điện tử dùng để cài đặt chu kỳ rửa và thời gian rửa. Khi đến thời gian rửa, chất bẩn bị chặn sẽ được xả ra khỏi ống xả.

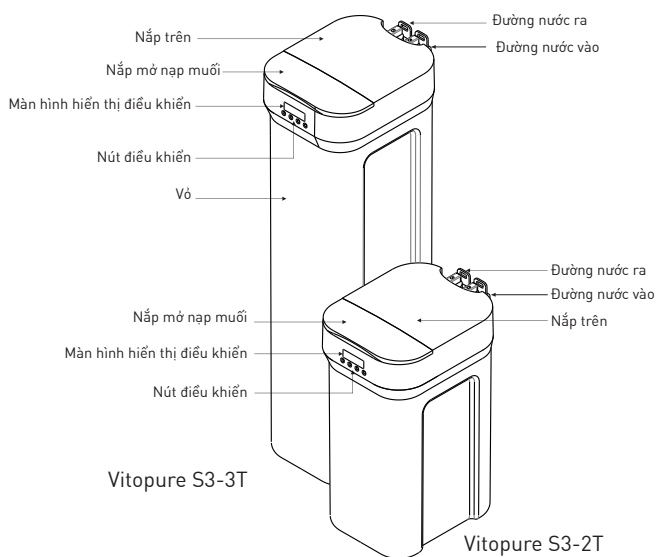
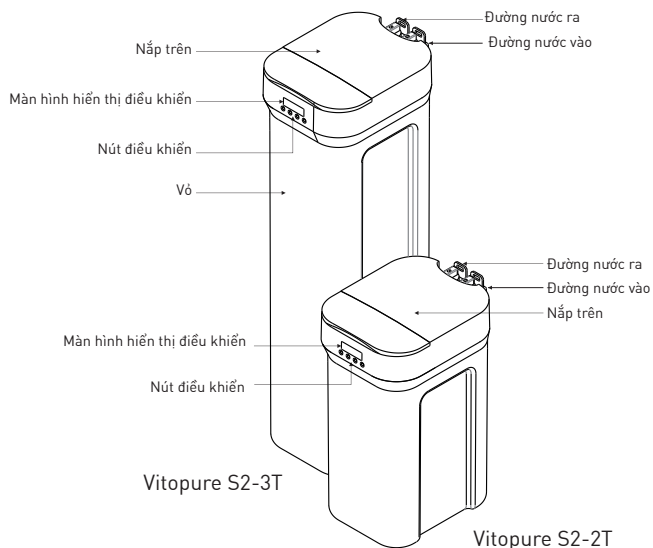
Model sản phẩm	Vitopure S2-2T	Vitopure S2-3T
Nguồn nước đầu vào	Nguồn nước máy thành phố	Nguồn nước máy thành phố
Lõi lọc	Than hoạt tính gáo dừa KDF	Than hoạt tính gáo dừa KDF
Áp suất hoạt động	1 bar- 6.5 bar	1 bar- 6.5 bar
Tốc độ lọc	33 lít/phút	50 lít/phút
Nhiệt độ nước đầu vào	4°C - 39°C	4°C - 39°C
Ống dẫn nước vào/Ống dẫn nước ra	DN20	DN20
Ống xả	DN15	DN15
Kích thước [HxWxD]	560 x 280 x 380	1020 x 280 x 380
Trọng lượng	14kg	24kg
Dòng điện đầu vào	220-240 V~, 50/60 Hz	220-240 V~, 50/60 Hz

### Vitopure S3-2T / Vitopure S3-3T

Lắp đặt thiết bị sau đồng hồ đo nước. Nếu bất kỳ bộ lọc thô, máy lọc nước trung tâm hoặc thiết bị nào khác được lắp đặt trong đường ống cuối, hãy đảm bảo rằng thiết bị được cài đặt sau các thiết bị lắp trong ống. Nước được làm mềm và lọc bằng nhựa làm mềm nước tích hợp sẵn. Hệ thống điều khiển điện tử dùng để cài đặt chu kỳ rửa và thời gian rửa. Khi đến thời gian rửa, chất bẩn bị chặn sẽ được xả ra khỏi ống xả.

Model sản phẩm	Vitopure S3-2T	Vitopure S3-3T
Nguồn nước đầu vào	Nguồn nước máy thành phố	Nguồn nước máy thành phố
Lõi lọc	Nhựa	Nhựa
Áp suất hoạt động	1 bar- 6.5 bar	1 bar- 6.5 bar
Tốc độ lọc	33 lít/phút	50 lít/phút
Nhiệt độ nước đầu vào	4°C - 39°C	4°C - 39°C
Ống dẫn nước vào/Ống dẫn nước ra	DN20	DN20
Ống xả	DN15	DN15
Kích thước [HxWxD]	560 x 280 x 380	1020 x 280 x 380
Trọng lượng	16kg	27kg
Dòng điện đầu vào	AC 220-240V 50/60Hz	AC 220-240V 50/60Hz

## MÔ TẢ CHI TIẾT



## LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

### LƯU Ý

#### Kiểm tra bao bì bên ngoài bằng mắt thường

Kiểm tra xem hộp đóng gói có bị hư hỏng, bong ra hoặc bị lỏng trong quá trình vận chuyển hoặc chất hàng hay không.

#### Kiểm tra mặt hàng trong hộp hàng

Kiểm tra xem thiết bị có bị hư hỏng trong hộp đóng gói không. Kiểm tra xem có thiếu bất kỳ mặt hàng nào trong hộp đóng gói không.

- 1 Máy lọc nước trung tâm hoặc
- 1 Máy làm mềm nước trung tâm
- 2 Đầu nối van
- 1 Ống xả
- 1 Vòng nẹp ống xả
- 1 Bộ đổi nguồn
- 1 Cờ lê lục giác
- 1 Sổ tay hướng dẫn lắp đặt và bảo trì
- 1 Giấy chứng nhận chất lượng
- 1 Phiếu bảo hành

VN

### LƯU Ý

#### Kiểm tra môi trường lắp đặt

- Thiết bị phù hợp với nguồn nước máy đô thị.
- Không kết nối thiết bị với nguồn nước không an toàn hoặc không rõ nguồn gốc để lọc.
- Thiết bị dùng để lọc thô nước máy và nước đã qua xử lý không dùng để uống trực tiếp.
- Nhiệt độ nước khi làm việc là 4°C - 39°C. Không lắp đặt thiết bị trên đường ống dẫn nước nóng.
- Nên lắp đặt van bảo trì giữa thiết bị và đồng hồ đo nước chính, cũng như giữa thiết bị và thiết bị thêm vào phía sau.
- Cần có đủ không gian để lắp đặt và thao tác trong quá trình lắp đặt.
- Mặt đất bằng phẳng và có thể chịu tải 150kg. Nên bố trí các cống đường nước vào và đường nước ra, rãnh thoát nước và nguồn điện 220V xung quanh vị trí lắp đặt.
- Khi lắp đặt, phải tránh xa các chất hoặc khí có tính axit và kiềm để tránh bị ăn mòn.
- Nếu bắt buộc phải lắp đặt thiết bị ngoài trời thì nên xây dựng phòng chứa thiết bị để tránh tiếp xúc với ánh nắng, mưa, tuyết và các hư hỏng khác.
- Thiết bị và phụ kiện kết nối phải được cách nhiệt ở những khu vực lạnh để tránh hỏng hóc.

### LƯU Ý

#### Yêu cầu khi lắp đặt

- Hãy cố ý thức tuân thủ các quy định của quốc gia và địa phương về hệ thống ống nước, thiết bị điện và vệ sinh trong quá trình lắp đặt.

### LƯU Ý

#### Các bước lắp đặt

Lắp đặt máy lọc nước đúng cách bằng cách thực hiện theo các bước được chỉ định trong Hướng dẫn lắp đặt và bảo trì.

#### 1. Đóng van nước chính

#### 2. Yêu cầu khi lắp đặt ống nước và phụ kiện

- Đặt ống nước và phụ kiện sát tường nhất có thể.
- Sau khi đặt ống, cố định ống nước và phụ kiện lên tường bằng kẹp ống.
- Cần chú ý do chiều cao và góc khi nối ống nước và phụ kiện.
- Không được kéo căng sau khi nối để tránh hư hỏng và rò rỉ đường ống do ứng suất trong thời gian dài.

#### 3. Nối ống nước với đầu nối nước vào của van rẽ nhánh

- Đo khoảng cách từ đầu nước vào của ống nước đến đầu nối nước vào của van rẽ nhánh, sau đó cắt ống nước theo chiều dài đo được.
- Chọn ống nối phù hợp (có nối răng trong hoặc cắt nối ống) để nối với ống nước theo điều kiện thực tế.
- Nối ống nước đã gắn phụ kiện với đầu nước vào của ống nước và đầu nối nước vào của van rẽ nhánh.

#### 4. Nối ống nước với đầu nối nước ra của van rẽ nhánh

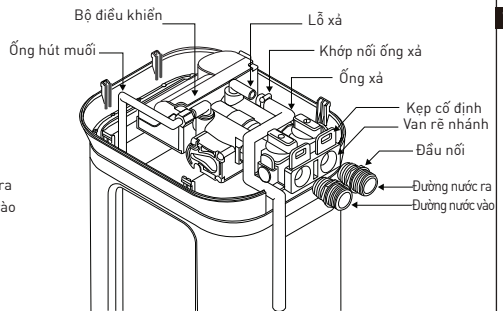
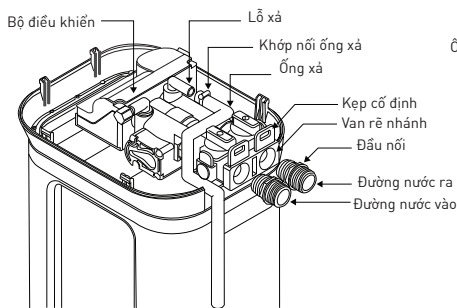
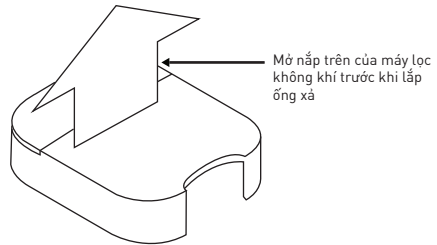
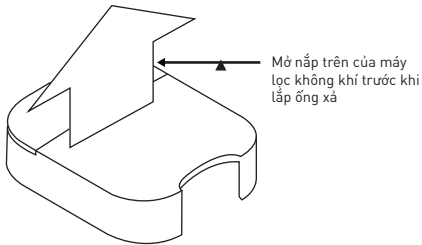
- Đo khoảng cách từ đầu nước ra của ống nước đến đầu nối nước ra của van rẽ nhánh, sau đó cắt ống nước theo chiều dài đo được.
- Chọn ống nối phù hợp (có nối răng trong hoặc cắt nối ống) để nối với ống nước theo điều kiện thực tế.
- Nối ống nước đã gắn phụ kiện với đầu nước ra của ống nước và đầu nối nước ra của van rẽ nhánh.

#### 5. Kết nối với ống xả

- Mở nắp trên và kiểm tra bộ điều khiển và van rẽ nhánh, chú ý mũi tên chỉ hướng của đầu nước vào và đầu nước ra được đánh dấu trên thân van điều tiết.
- Lắp một đầu của ống xả vào lỗ xả trên thân van. Nối và siết chặt ống xả với lỗ xả bằng kẹp ống.
- Ống xả phải được cố định chắc chắn vì nước sẽ chảy ra từ lỗ xả với tốc độ cao trong quá trình rửa. Lắp ống xả vào ống xả dọc nhưng không lắp sát phần đầu. Bịt kín xung quanh ống xả bằng vật liệu bít.
- Cố gắng rút ngắn tối đa chiều dài mỗi nối ống xả, giảm độ cong và đảm bảo khoảng cách đến cống thoát nước không quá 6m và chiều cao không quá 1m.
- Không lắp nhiều van khác nhau trong ống xả. Giữ ống xả ở chiều cao nhất định tính từ mặt nước cống.
- Khi gắn đầu nối, trước tiên hãy kéo kẹp cố định trên van rẽ nhánh ra.
- Đẩy đầu nối vào van rẽ nhánh.
- Lắp kẹp cố định vào đầu nối cố định của van rẽ nhánh.

## LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

### Lắp đặt đường ống thoát nước



### 5. Nạp muối làm mềm nước

- Mở nắp trên của thiết bị và kiểm tra lỗ nạp muối, khoang chứa muối và kệ đỡ muối.
- Đổ muối làm mềm nước vào thiết bị.
- Thêm muối làm mềm nước lần đầu, S3-2T: 6kg; S3-3T: 10kg.
- Sau khi sử dụng thiết bị, hãy mở nắp trên và kiểm tra lượng muối tiêu thụ hằng tháng. Nếu thấy không đủ lượng muối, hãy nạp thêm muối.



#### LƯU Ý:

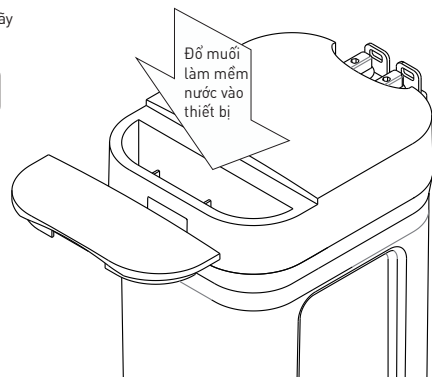
Không sử dụng muối ăn vì iốt có trong muối ăn có thể làm hỏng nghiêm trọng nhựa trao đổi ion và khiến nhựa mất chức năng.

**Không sử dụng muối công nghiệp.**

### 5. Kiểm tra bình chứa muối

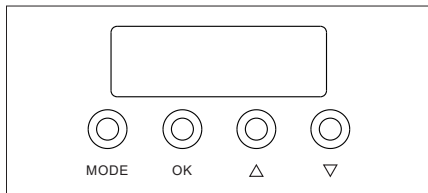
Chú ý kiểm tra lượng muối trữ trong bình muối và bổ sung muối mới kịp thời khi độ cao bề mặt muối thấp hơn 1/5 độ cao bình muối.

Trong bình muối, sẽ có một khoảng trống được hình thành dưới lớp muối và tạo thành cầu muối, do đó muối không thể hòa tan trong nước để tạo thành dung dịch muối trong quá trình tái tạo, ảnh hưởng đến quá trình tái tạo hạt nhựa trao đổi ion. Vì vậy, thiết bị sẽ không tạo ra nước mềm đủ tiêu chuẩn. Hãy kiểm tra thường xuyên xem có cầu muối ở đáy bình muối không; nếu có, hãy phá vỡ cầu muối đó.



# Thao tác điều khiển

## Hướng dẫn sử dụng phím thao tác điều khiển



### Phím MODE

- Nhấn và giữ phím trong 3 giây để mở khóa và chuyển sang trạng thái chờ.
- Sau khi mở khóa, nhấn và giữ phím trong 3 giây để vào menu người dùng.
- Nhấn phím để chọn các mục như đồng hồ, năm, tháng, ngày, chu kỳ thời gian tái tạo, chu kỳ dòng tái tạo, thời gian bắt đầu tái tạo và khôi phục cài đặt mặc định.
- Giá trị được chọn sẽ sáng lên.
- Chỉnh sửa thông số bằng cách nhấn phím ▲ hoặc phím ▼, sau đó nhấn phím OK để xác nhận lưu và trở về trạng thái chờ.
- Nếu không cần chỉnh sửa, hãy nhấn phím để vào mục tiếp theo cho đến khi trở về trạng thái chờ.

### Phím OK

- Xác nhận và lưu giá trị mục đã chọn.
- Sau khi mở khóa, nhấn phím một lần để lên lịch cho chương trình tái tạo trị hoãn theo cách thủ công và nhấn lại để đồng bộ chương trình.
- Nhấn và giữ phím trong 5 giây để thực hiện ngay chương trình tái tạo tự động một lần.
- Nhấn phím trong giao diện menu người dùng để thoát.
- Trong menu cài đặt nâng cao khác, nhấn phím để lưu cài đặt tùy chọn hiện tại và vào cài đặt thông số tiếp theo.
- Trên trang thông tin hiển thị giao diện chính: nhấn và giữ phím để đặt lại các thông số về thời gian tái tạo tích lũy, lượng nước đã xử lý tích lũy, lưu lượng cao nhất và các thông tin khác.

### Phím ▲, Phím ▼

Ở giao diện chờ, nhấn hai phím này để xem thông tin sử dụng hệ thống.

- Trong tùy chọn menu cụ thể, nhấn hai phím này để điều chỉnh giá trị hoặc tùy chọn.
- Nhấn hai phím này cùng lúc để vào menu nâng cao.

Hệ thống sẽ vào giao diện chờ nếu không có thao tác nào trong vòng 1 phút.

Khóa hệ thống nếu không có thao tác nào trên giao diện chờ trong vòng 1 phút.

## Cài đặt người dùng cho dòng S2

Sau khi mở khóa, nhấn và giữ phím trong 3 giây để vào menu người dùng. Nhấn phím để chọn các mục như đồng hồ, năm, tháng, ngày, chu kỳ thời gian tái tạo, chu kỳ dòng tái tạo, thời gian bắt đầu tái tạo và khôi phục cài đặt mặc định. Giá trị được chọn sẽ sáng lên. Chỉnh sửa thông số bằng cách nhấn phím ▲ hoặc phím ▼, sau đó nhấn phím OK để xác nhận lưu và trở về trạng thái chờ. Nếu không cần chỉnh sửa, hãy nhấn phím để vào mục tiếp theo cho đến khi trở về trạng thái chờ.

Sep./27/2020  
17:18

Ngày và giờ hiện tại.

YEAR  
2020

MONTH  
Sep.

DAY  
27

REGEN.DAYS  
7

Đối với máy lọc nước Vitopure S2-2T, đặt 5 ngày.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S2-3T, đặt 7 ngày.

METERS  
2000L

Đối với máy lọc nước Vitopure S2-2T, đặt 1500L.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S2-3T, đặt 2000L.

REGEN.TIME  
02:00

Nên đặt khoảng thời gian không sử dụng nước. Hệ thống mặc định là 02:00.

LOAD DEFAULT  
NO

Hệ thống mặc định là "Cancel" (Hủy); nếu chọn "Confirm" (Xác nhận), hệ thống sẽ đặt lại tất cả các thông số liên quan đến chu kỳ tái tạo.

PROGRAMMING  
COMPLETE

Lưu ý: Không thể khôi phục các thông số trước khi đặt lại nên hãy lựa chọn cẩn thận.



# Thao tác điều khiển

## Cài đặt nâng cao



### Lưu ý

Có thể cài đặt chế độ làm việc của van điều tiết, thời gian của từng bước tái tạo và các bước khác tại đây. Việc cài đặt này nên được thực hiện bởi kỹ sư cho các điều kiện sử dụng khác nhau.

Nhấn và giữ phím **▲** và phím **▼** trong 5 giây để vào trạng thái chỉnh sửa.

Chỉnh sửa thông số bằng cách nhấn phím **▲** hoặc phím **▼**. Nhấn phím OK để xác nhận lưu và sang mục nhập tiếp theo.

VALVE MODE  
B.W.FILTER

Chọn B . W . FILT ER

BACKWASH  
7 MINUTES

Đối với máy lọc nước  
Vitopure S2-2T, đặt 5 phút.  
Đối với máy lọc nước  
Vitopure S2-3T, đặt 7 phút.

RINSE  
7 MINUTES

Đối với máy lọc nước Vitopure  
S2-2T, đặt 5 phút.  
Đối với máy lọc nước Vitopure  
S2-3T, đặt 7 phút.

LOCK VALUE  
UNLOCK

Dùng chức năng này để khóa một  
số thông số trong menu ở mức này  
để tránh vận hành sai trong quá  
trình sử dụng bình thường .

PROGRAMMING  
COMPLETE

## Cài đặt chung cho dòng S2

Có thể cài đặt ngôn ngữ hệ thống, đơn vị đo lường và chế độ vệ sinh thông minh tại đây. Việc cài đặt này nên được thực hiện bởi kỹ sư cho các điều kiện sử dụng khác nhau. Nhấn và giữ phím MODE và phím OK trong 5 giây để vào trạng thái chỉnh sửa. Chỉnh sửa thông số bằng cách nhấn phím **▲** hoặc phím **▼**. Nhấn phím OK để xác nhận lưu và sang mục nhập tiếp theo.

LANGUAGE  
ENGLISH

Vui lòng chọn ngôn ngữ

UNITS  
METRIC

Vui lòng chọn chỉ số

SMART CLEAN  
OFF

PROGRAMMING  
COMPLETE

Vui lòng chọn "On" (Bật), đặt số ngày theo dõi và khoảng thời gian vệ sinh thông minh. Số ngày theo dõi là 7 ngày một lần và mỗi lần rửa ngược mặc định kéo dài 10 phút. Nếu mức tiêu thụ nước không được theo dõi trong 7 ngày liên tiếp, quy trình rửa ngược 10 phút sẽ được mặc định thực hiện vào lúc 02:00 tại thời điểm tái tạo tiếp theo để duy trì khoảng cách giữa vật liệu lọc và tránh để vật liệu lọc bị kết tụ do không sử dụng trong một thời gian dài.

## Xóa bản ghi mức tiêu thụ nước

- Cài đặt này có thể xóa bản ghi mức tiêu thụ nước của hệ thống.
- Sản phẩm có thể có giá trị để phát hiện khi rời khỏi nhà máy.
- Vui lòng xóa giá trị đó trước khi sử dụng lần đầu.
- Trong giao diện chờ, nhấn phím **▼** cho đến khi giao diện mức tiêu thụ nước tích lũy xuất hiện.
- Nhấn nút OK trong 5 giây để xác nhận xóa bản ghi mức tiêu thụ nước của hệ thống.

TOTAL TREATED  
80L

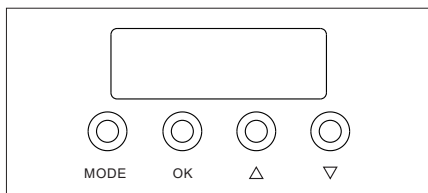
TOTAL TREATED  
0L

Nhấn nút MODE để trở về giao diện chờ.

VN

# Thao tác điều khiển

## Hướng dẫn sử dụng phím thao tác điều khiển



### Phím MODE

- Nhấn và giữ phím trong 3 giây để mở khóa và chuyển sang trạng thái chờ.
- Sau khi mở khóa, nhấn và giữ phím trong 3 giây để vào menu người dùng.
- Nhấn phím để chọn các mục như đồng hồ, năm, tháng, ngày, chu kỳ thời gian tái tạo, chu kỳ dòng tái tạo, thời gian bắt đầu tái tạo và khôi phục cài đặt mặc định.
- Giá trị được chọn sẽ sáng lên.
- Chính sửa thông số bằng cách nhấn phím ▲ hoặc phím ▼, sau đó nhấn phím OK để xác nhận lưu và trở về trạng thái chờ.
- Nếu không cần chỉnh sửa, hãy nhấn phím để vào mục tiếp theo cho đến khi trở về trạng thái chờ.

### Phím OK

- Xác nhận và lưu giá trị mục đã chọn.
- Sau khi mở khóa, nhấn phím một lần để lên lịch cho chương trình tái tạo trị hoàn theo cách thủ công và nhấn lại để đóng chương trình.
- Nhấn và giữ phím trong 5 giây để thực hiện ngay chương trình tái tạo tự động một lần.
- Nhấn phím trong giao diện menu người dùng để thoát.
- Trong menu cài đặt nâng cao khác, nhấn phím để lưu cài đặt tùy chọn hiện tại và vào cài đặt thông số tiếp theo.
- Trên trang thông tin hiển thị giao diện chính: nhấn và giữ phím để đặt lại các thông số về thời gian tái tạo tích lũy, lưu lượng nước đã xử lý tích lũy, lưu lượng cao nhất và các thông tin khác.

### Phím ▲ và Phím ▼

- Ở giao diện chờ, nhấn hai phím này để xem thông tin sử dụng hệ thống.
- Trong tùy chọn menu cụ thể, nhấn hai phím này để điều chỉnh giá trị hoặc tùy chọn.
- Nhấn hai phím này cùng lúc để vào menu nâng cao.

Hệ thống sẽ vào giao diện chờ nếu không có thao tác nào trong vòng 1 phút.  
Khóa hệ thống nếu không có thao tác nào trên giao diện chờ trong vòng 1 phút.

## Cài đặt người dùng cho dòng S3

Sau khi mở khóa, nhấn và giữ phím trong 3 giây để vào menu người dùng. Nhấn phím để chọn các mục như đồng hồ, năm, tháng, ngày, chu kỳ thời gian tái tạo, chu kỳ dòng tái tạo, thời gian bắt đầu tái tạo và khôi phục cài đặt mặc định. Giá trị được chọn sẽ sáng lên. Chính sửa thông số bằng cách nhấn phím ▲ hoặc phím ▼, sau đó nhấn phím OK để xác nhận lưu và trở về trạng thái chờ. Nếu không cần chỉnh sửa, hãy nhấn phím để vào mục tiếp theo cho đến khi trở về trạng thái chờ.

Sep./27/2020 17:18	Ngày và giờ hiện tại
TIME OF DAY 01:07	
YEAR 2 0 2 0	
MONTH Sep.	
DAY 27	
SET HARDNESS 3 4 0 m g / L	Nhập độ cứng của nước thô thực tế của nguồn nước địa phương, tính bằng mg/L.
SET PEOPLE 4	Đặt số người sử dụng nước Sử dụng chế độ 4.
SALT SETTING STANDARD	Sử dụng chế độ tiêu chuẩn.
WATER SOURCE MUNICIPAL	Sử dụng chế độ nguồn nước đô thị.
REGEN.TIME 02:00	Nên đặt khoảng thời gian không sử dụng nước. Hệ thống mặc định là 02:00.
LOAD DEFAULT NO	
PROGRAMMING COMPLETE	

# Thao tác điều khiển

## Cài đặt nâng cao

Cài đặt này cung cấp các tham số bằng số để hệ thống tự động tính toán thời gian tái tạo.  
Nhấn và giữ nút MODE trong 3 giây để mở khóa, sau đó nhấn và giữ phím ▲ và phím ▼ trong 5 giây để vào trạng thái chỉnh sửa. Chỉnh sửa thông số bằng cách nhấn phím ▲ hoặc phím ▼.  
Nhấn phím OK để xác nhận lưu và sang mục nhập tiếp theo.

### VALVE MODE SOFTENER UF

Sử dụng chế độ làm mềm tái tạo ngược dòng.

### SYSTEM SIZE RESIN VOL

Cài đặt này có thể chọn RESIN VOL

### RESIN VOL. 7L

Đối với máy lọc nước Vitopure S3-2T, đặt 7L.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S3-3T, đặt 14L.

### SALT SETTING STANDARD

Sử dụng chế độ tiêu chuẩn.

### BACKWASH 3 MINUTES

Đối với máy lọc nước Vitopure S3-2T, rửa ngược 3 phút.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S3-3T, rửa ngược 4 phút.

### BRINE 30 MINUTES

Đối với máy lọc nước Vitopure S3-2T, đặt 22 phút để rút nước muối.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S3-3T, đặt 30 phút để rút nước muối.

### RINSE 3 MINUTES

Đối với máy lọc nước Vitopure S3-2T, xả 3 phút.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S3-3T, xả 4 phút.

### REFILL AUTO 3.3 MIN

Đối với máy lọc nước Vitopure S3-2T, đặt 2 phút để thêm nước.  
Đối với máy lọc nước Vitopure S3-3T, đặt 4 phút để thêm nước.

### LOCK VALUE UNLOCK

Dùng chức năng này để khóa một số thông số trong menu ở mức này để tránh vận hành sai trong quá trình sử dụng bình thường.

### PROGRAMMING COMPLETE

## Chế độ tái tạo tức thời thủ công cho dòng S3

Sep./27/2020  
17:18

Ở trạng thái chờ mở khóa phím, nhấn và giữ phím OK trong 5 giây để vào chương trình tái tạo tức thời thủ công.

### REGENERATION IMMEDIATELY

Chọn "Immediate" (Tức thời) và nhấn phím OK để bắt đầu tái tạo ngay lập tức.

### REGEN IMMEDIATELY

### ADVANCING TO BRINE

Chờ để vào chương trình tiếp theo.

### BRINE 29:59 REMAIN

Nhấn phím bất kỳ ngay lúc đó để bỏ qua và vào chương trình tiếp theo.

### ADVANCING TO BACKWASH

### BACKWASH 02:59 REMAIN

### ADVANCING TO RINSE

Chờ để vào chương trình tiếp theo.

### RINSE 02:59 REMAIN

Nhấn phím bất kỳ ngay lúc đó để bỏ qua và vào chương trình tiếp theo.

### ADVANCING TO REFILL

Chờ để vào chương trình tiếp theo.

### REFILL 03:59 REMAIN

Nhấn phím bất kỳ ngay lúc đó để bỏ qua và vào chương trình tiếp theo.

### ADVANCING TO SERVICE

Chờ để vào chương trình tiếp theo.

Sep./27/2020  
17:18

### SALTLEVEL OFF

### LOADDEFAULT NO

# Thao tác điều khiển

## Cài đặt chung cho dòng S3



### Lưu ý

Có thể cài đặt ngôn ngữ hệ thống, đơn vị đo lường, độ cứng và chế độ vệ sinh thông minh tại đây.

Các tùy chọn chế độ khác là mặc định, vui lòng không sửa đổi để không ảnh hưởng đến việc sử dụng bình thường của sản phẩm và chất lượng nước. Nhấn và giữ phím MODE trong 3 giây để mở khóa, sau đó nhấn và giữ phím MODE và phím OK trong 5 giây để vào trạng thái chỉnh sửa.

Chỉnh sửa thông số bằng cách nhấn phím ▲ hoặc phím ▼. Nhấn phím OK để xác nhận lưu và vào mục tiếp theo.

LANGUAGE  
ENGLISH

Vui lòng chọn ngôn ngữ

UNITS  
METRIC

Vui lòng chọn chỉ số

SMART CLEAN  
OFF

PROGRAMMING  
COMPLETE

Vui lòng chọn "On" (Bật), đặt số ngày theo dõi và khoảng thời gian vệ sinh thông minh. Số ngày theo dõi là 7 ngày một lần và mỗi lần rửa ngược mặc định kéo dài 10 phút. Nếu mức tiêu thụ nước không được theo dõi trong 7 ngày liên tiếp, quy trình rửa ngược 10 phút sẽ được mặc định thực hiện vào lúc 02:00 tại thời điểm tái tạo tiếp theo để duy trì khoảng cách giữa vật liệu lọc và tránh để vật liệu lọc bị kết tụ do không sử dụng trong một thời gian dài.



### Lưu ý

Quá trình tái tạo để cập đến quá trình hấp thụ muối, rửa chậm, rửa ngược, xả và bổ sung nước cho vật liệu lọc sau khi sử dụng máy lọc nước trung tâm cho cả nhà trong một khoảng thời gian hoặc một lưu lượng nhất định.

Trong quá trình rút nước muối, nước muối tái tạo trong bình muối được hút qua van hút muối trong bình muối. Hướng dòng nước chảy ngược trong quá trình rửa muối chậm, tức là nước muối tái tạo chảy từ đáy bể lên trên.

Trong quá trình rửa ngược, nước đi vào từ cổng lọc, sau đó rửa ngược chất bẩn trên bề mặt của lõi lọc và xả ra từ cửa xả nước thải.

Trong quá trình xả, nước đi vào từ đầu nước vào, sau đó rửa ngược chất bẩn trên bề mặt của lõi lọc và xả ra từ cửa xả nước thải.

Trong quá trình thêm nước, nước được đổ vào bình chứa muối thông qua van hút muối.

## Xóa bản ghi mức tiêu thụ nước

- Cài đặt này có thể xóa bản ghi mức tiêu thụ nước của hệ thống.
- Sản phẩm có thể có giá trị để phát hiện khi rời khỏi nhà máy.
- Vui lòng xóa giá trị đó trước khi sử dụng lần đầu.
- Trong giao diện chờ, nhấn phím ▼ cho đến khi giao diện mức tiêu thụ nước tích lũy xuất hiện.
- Nhấn nút OK trong 5 giây để xác nhận xóa bản ghi mức tiêu thụ nước của hệ thống.

TOTAL TREATED  
80L

TOTAL TREATED  
80L

Nhấn nút MODE để trở về giao diện chờ.

# LẦN CHẠY ĐẦU TIÊN



## LƯU Ý

### Kiểm tra độ kín

- Sau khi lắp đặt, từ từ mở van trên đường cấp nước chính.
- Kiểm tra tất cả các kết nối đường ống đã lắp đặt để đảm bảo không rò rỉ nước.
- Đảm bảo hệ thống mạch khô ráo trước khi bật nguồn.

### Lắp đặt bộ đổi nguồn

- Bộ đổi nguồn tiêu chuẩn là thiết bị mặc định cung cấp nguồn điện cho thiết bị.
- Cấm phích cắm ổ đầu ra của bộ đổi nguồn vào ổ cắm nguồn trên máy lọc nước.
- Kết nối bộ đổi nguồn với ổ cắm điện.

### Sử dụng lần đầu và khởi động

- Khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên, vui lòng kiểm tra tất cả các phụ kiện kết nối để đảm bảo không rò rỉ nước.
- Kết nối với nguồn điện. Thiết bị vào trạng thái hoạt động.

### Điều chỉnh giá trị của bộ điều khiển

Các thao tác sau nên được thực hiện bởi chuyên gia

- Điều chỉnh Thời gian hiện tại
- Điều chỉnh Thời gian tái tạo, mặc định là 2:00 sáng
- Điều chỉnh Chu kỳ tái tạo
- Điều chỉnh Chế độ sử dụng nước trong chu kỳ tái tạo
- Điều chỉnh Thời gian rửa ngược
- Điều chỉnh Thời gian tái tạo hấp thụ muối
- Điều chỉnh thời gian rửa
- Điều chỉnh Thời gian thêm nước
- Điều chỉnh Chế độ tái tạo, vui lòng chọn Chế độ tái tạo theo độ trễ dòng chảy

### Lần chạy có nước đầu tiên

Từ từ mở van nước vào đến vị trí 1/4. Thao tác nhanh sẽ làm hao hụt vật liệu lọc. Có thể nghe thấy âm thanh do không khí thoát ra từ từ khi nước chảy vào van. Sau khi không khí trong bình chịu áp lực bọc composite được rút hết hoàn toàn và dòng nước chảy ổn định, hãy mở van hết mức.

### Xả/tái tạo thủ công

Khi nước chảy lần đầu, vui lòng bật chức năng xả/tái tạo thủ công để làm sạch thiết bị.

Đối với S2, việc xả thủ công cần được thực hiện hai lần.

Đối với S3, việc tái tạo thủ công cần được thực hiện một lần.



## LƯU Ý

### Lưu ý khi sử dụng

- Giữ thiết bị thẳng đứng hướng lên trên trong quá trình bảo quản, vận chuyển và lắp đặt. Không đặt thiết bị nằm ngang hoặc lộn ngược thiết bị.
- Không tác dụng ngoại lực vào thiết bị. Tránh ánh nắng trực tiếp và tránh xa các nguồn bức xạ.
- Vui lòng đóng van nước vào khi người dùng vắng nhà trong thời gian dài.
- Vui lòng tắt thiết bị khi người dùng vắng nhà trong thời gian dài.
- Vui lòng sử dụng thiết bị ở nhiệt độ 4°C - 39°C, vì bình chịu áp lực bọc Composite trong thiết bị có thể bị đóng băng và vỡ ở nhiệt độ dưới 0°C. Các vật liệu lọc trong bình chịu áp lực bọc Composite sẽ bị vỡ trong môi trường lạnh, dẫn đến hỏng hóc.
- Thời gian bắt đầu tái tạo tự động mặc định là 2:00 sáng. Nước thải trong quá trình tái tạo không được làm mềm. Tại thời điểm này, việc sử dụng nước sẽ ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của thiết bị.
- Nếu có mất điện kéo dài hơn 24 giờ, cần điều chỉnh lại thời gian hiện tại của bộ điều khiển, còn các thông số khác được lưu trong bộ điều khiển sẽ không bị mất.
- Sau khoảng một thời gian nhất định không sử dụng thiết bị, cần thực hiện quá trình tái tạo thủ công trước khi sử dụng lại.
- Khi lượng nước sử dụng tăng mạnh (so với lượng nước sử dụng thông thường) hoặc độ cứng của nước thô tăng lên, hãy rút ngắn chu kỳ tái tạo và tăng tần suất tái tạo.



## LƯU Ý

### Khuyến nghị thời gian thay lõi lọc

- S2-2T/S2-3T: 3 năm
- S3-2T/S3-3T: 3 năm
- Tuổi thọ được đề xuất chỉ là tuổi thọ ước tính. Tuổi thọ thực tế có thể phụ thuộc vào khu vực, chất lượng nước và thói quen sinh hoạt. Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo ý kiến của đại lý tại địa phương và thay thế lõi lọc đúng hạn.

Thông tin hệ thống	Vấn đề	Giải pháp
LỖI THANH HALL 01XX 12 THÁNG 10 4:45 SÁNG	Bộ điều khiển không thể tìm thấy đúng vị trí của nó trong quá trình tái tạo.	Kiểm tra động cơ và PCB chính. Thay thế nếu chúng bị hư hỏng.
03EXS SỬ DỤNG NƯỚC 12 THÁNG 10 4:45 SÁNG	Nước đầu ra chảy liên tục và đạt đến thời lượng cài đặt.	1. Đóng trạm sử dụng nước. 2. Nhấn "thủ công/Regen." Phím để thiết lập lại;
ĐIỂM DỪNG 04 MÉT 12 THÁNG 10 4:45 SÁNG	Đóng hồ tuabin bị kẹt.	1. Kiểm tra đóng hồ tuabin, thay thế nếu cần thiết. 2. Nhấn "thủ công/Regen." phím để thiết lập lại.
LỖI DỪNG 06XX 12 THÁNG 10 4:45 SÁNG	Quá trình tái tạo bị gián đoạn, tắt nguồn hoặc bỏ qua chu kỳ tái tạo theo cách thủ công xảy ra trong quá trình Tái tạo.	Nhấn "thủ công/Regen." phím để thiết lập lại.
07PHÁT HIỆN RÒ RỈ VUI LÒNG GỌI ĐẠI LÝ	Rò rỉ được phát hiện ở đầu dò.	1. Tìm điểm rò rỉ và sửa chữa. Sau đó, cảnh báo sẽ bị hủy. 2. Nếu rò rỉ xảy ra 3 lần trong 24 giờ qua. Nhấn phím "Cài đặt" trong 3 giây, để thiết lập lại báo động rò rỉ.
08 KIỂM TRA MUỐI 12 THÁNG 10 4:45 SÁNG	Công tắc muối cơ học bên trong bể nước muối sẽ kích hoạt báo động.	Thêm muối vào bể nước muối và cảnh báo sẽ bị hủy.
LỖI NHẮC LƯỢNG MUỐI ĐIỂN VÀO 04 LBS.	Cần cứ tính toán, lượng muối trong bể nước muối không đủ.	1. Thêm muối vào bể nước muối. 2. Nhấn "thủ công/Regen." phím để thiết lập lại.
Kiểm tra đóng hồ	Bộ điều khiển không thể phát hiện cáp cảm biến đóng hồ.	Kiểm tra cáp cảm biến công tơ, vui lòng thay thế nếu cần thiết.
LỖI KHUYẾN DICH VỤ 0 NGÀY XX LẦN	Đã đạt đến cài đặt dịch vụ và van điều khiển cần được bảo trì. Chàng hạn như thay thế piston, miếng đệm và vòng đệm, làm sạch thiết bị phun, v.v.	Hoàn tất việc bảo trì và thiết lập lại thông tin hệ thống.

# **VIESSMANN**

## **VITOPURE**

---

Viessmann Singapore Pte Ltd  
25 International Business Park #04-01/02, German Centre  
Singapore 609916

Viessmann Technology Viet Nam Co., Ltd.

Địa chỉ: Số 7, Lô G, Khu công nghiệp An Phước, Xã An Phước, Huyện  
Long Thành, Tỉnh Đồng Nai